

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày: 25-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- Thẩm phán thành viên: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Đẹp;

2. Ông Nguyễn Văn Cương;

3. Bà Nguyễn Thị Nghĩa Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Nhật T, sinh năm 1988, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 2, ấp 1, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế taxi; trình độ học vấn: 6/12; con ông Huỳnh Văn N (chết) và bà Trần Thị Tuyết H, sinh năm 1965; có vợ là bà Bùi Thị Diễm M, sinh năm 1991 (sống chung như vợ chồng, đã bỏ đi); bị cáo có 01 người con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; ngày 15/12/2017, thực hiện hành vi “giết người” tại phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương sau đó bỏ trốn. Ngày 01/02/2018, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam; ngày 12/02/2018, bị bắt tạm giam cho đến nay, (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Huỳnh Nhật T: Ông Bùi Xuân N– Luật sư Văn phòng Luật sư Xuân N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: khu phố 1, phường L, thành phố H, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: đường Phan Đăng L, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Nhà trọ ông Út, đường Đ5, khu 1, phường D, thành phố M, tỉnh Bình Dương (có mặt).

2. Ông Ngô Minh H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Đường Đ5, khu 1, phường D, thành phố M, tỉnh Bình Dương (có mặt).

3. Ông Trần Phi L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 1173/37, tổ 33, khu phố 5, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương (có mặt).

4. Bà Phan Thị C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Tây Ninh (có mặt)

5. Bà Đỗ Thị Kim L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 112/01, đường ĐX 101, khu phố 8, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Kim L (sinh năm 1988, nơi cư trú: Số 112/01, đường ĐX 101, khu phố 8, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương); Nguyễn Văn H (sinh năm 1991, nơi cư trú: Khu phố 1, phường L, thành phố H, tỉnh Phú Yên; tạm trú: đường Phan Đăng L, Phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương); Nguyễn Minh C (sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre); Ngô Minh H (sinh năm 1987, cư trú tại: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Tây Ninh); Trần Phi L (sinh năm 1984, nơi cư trú: Số 1173/37, tổ 33, khu phố 5, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương) và Phan Thị C (sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ 7, ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Tây Ninh) là nhóm bạn chơi chung với nhau.

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 15/12/2017, Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh C, Ngô Minh H, Trần Phi L và Phan Thị C đến uống bia và hát karaoke tại phòng party 1 của quán karaoke Y (địa chỉ: Khu phố 8, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương). Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày thì Đỗ Thị Kim L kêu Huỳnh Nhật T (là tài xế lái xe taxi của Công ty taxi O và là người yêu của Đỗ Thị Kim L) điều khiển xe ô tô taxi biển số 51F-803.59 chở Đỗ Thị Kim L đến quán karaoke Y và vào phòng party 1 cùng uống bia và hát karaoke với nhóm bạn của Đỗ Thị Kim L và Nguyễn Văn H.

Khoảng 30 phút sau, Huỳnh Nhật T có khách gọi thuê taxi nên Huỳnh Nhật T và Đỗ Thị Kim L đi chở khách. Khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, Huỳnh Nhật T điều khiển xe taxi chở Đỗ Thị Kim L quay lại quán karaoke Y để Huỳnh Nhật T góp tiền với nhóm bạn của Đỗ Thị Kim L trả tiền karaoke nhưng Đỗ Thị Kim L ngăn cản không cho Huỳnh Nhật T trả tiền, kêu Huỳnh Nhật T chở Đỗ Thị Kim L về nhà. Đồng thời, Đỗ Thị Kim L nói cho Huỳnh Nhật T biết lúc hát karaoke, do hiểu lầm nhau về lời nói qua lại nên Nguyễn Văn H có ý định đánh Huỳnh Nhật T. Sau khi nghe Đỗ Thị Kim L nói, Huỳnh Nhật T bức tức việc Nguyễn Văn H định đánh Huỳnh Nhật T nên Huỳnh Nhật T điều khiển xe ô tô đến quán karaoke

Y để hỏi lý do vì sao Nguyễn Văn H đòi đánh Huỳnh Nhật T. Khi đến quán karaoke Y, Huỳnh Nhật T đi trước lên cầu thang lầu 01 để đến phòng nơi Nguyễn Văn H và nhóm bạn đang hát karaoke. Đỗ Thị Kim L đi theo sau tìm cách ngăn cản Huỳnh Nhật T vì sợ Huỳnh Nhật T đánh Nguyễn Văn H. Khi Huỳnh Nhật T đến trước hành lang phòng hát party 1, lúc này Nguyễn Văn H và nhóm bạn đã ngừng hát và chuẩn bị tính tiền để ra về. Huỳnh Nhật T vào phòng lớn tiếng hỏi: “Nguyễn Văn H đâu, Nguyễn Văn H đâu” nhưng không ai trả lời (do lần đầu Huỳnh Nhật T đi cùng Đỗ Thị Kim L đến hát karaoke với nhóm bạn nên Huỳnh Nhật T không biết mặt Nguyễn Văn H); Huỳnh Nhật T tiếp tục ra hành lang trước phòng party 1 lớn tiếng hỏi: “Nguyễn Văn H đâu, Nguyễn Văn H đâu” thì lúc này Nguyễn Văn H từ phòng Vip 20 (sát phòng party 1) bước ra; Huỳnh Nhật T liền xông đến dùng tay, chân đánh Nguyễn Văn H thì được Đỗ Thị Kim L và nhóm bạn của Nguyễn Văn H can ngăn, Đỗ Thị Kim L đẩy Huỳnh Nhật T ra hướng cầu thang để xuống tầng trệt nhưng Huỳnh Nhật T vẫn lớn tiếng chửi Nguyễn Văn H. Vô cớ bị Huỳnh Nhật T đánh, Nguyễn Văn H bực tức xông đến dùng tay đánh lại Huỳnh Nhật T thì Huỳnh Nhật T dùng tay phải rút dao (loại dao gấp bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 08 cm) trong túi quần bên phải ra rồi bấm nút cho lưỡi dao bật ra và giơ lên cao đâm mạnh một nhát từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu bên trái của Nguyễn Văn H làm Nguyễn Văn H ngất xỉu tại chỗ. Lúc này, Đỗ Thị Kim L can ngăn Huỳnh Nhật T và đẩy Huỳnh Nhật T về hướng cầu thang để xuống tầng trệt. Sau đó, Huỳnh Nhật T điều khiển xe taxi chở Đỗ Thị Kim L đến khu vực bãi đỗ xe của siêu thị L (phường Q, thị xã R, tỉnh Bình Dương). Huỳnh Nhật T đậu xe tại bãi xe và cùng Đỗ Thị Kim L đón xe khách đến nhà Huỳnh Thị Kim N (sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 135/3, hẻm 135, đường S, phường U, thành phố V, tỉnh Lâm Đồng - chị Huỳnh Thị Kim N là chị dâu của Huỳnh Nhật T).

Nguyễn Văn H sau khi bị Huỳnh Nhật T dùng dao đâm gây thương tích thì được nhóm bạn đưa đến Bệnh viện X (phường TB, thành phố M, tỉnh Bình Dương) để cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên Nguyễn Văn H được chuyển đến cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Tiếp đó, Nguyễn Văn H được đưa đến cấp cứu ở Bệnh viện Y, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 19/12/2017, Nguyễn Văn H xuất viện trong tình trạng bị liệt 02 chân nên được đưa đến điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng và bệnh nghề nghiệp (Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến 05/01/2018, Nguyễn Văn H được xuất viện và tiếp tục điều trị tại nhà. Trong thời gian Huỳnh Nhật T và Đỗ Thị Kim L ở nhà chị Huỳnh Thị Kim N; Đỗ Thị Kim L nhiều lần khuyên Huỳnh Nhật T ra đầu thú nhưng Huỳnh Nhật T không đồng ý, dẫn đến giữa Huỳnh Nhật T và Đỗ Thị Kim L nhiều lần cãi nhau. Ngày 12/02/2018, Đỗ Thị Kim L về tỉnh Bình Dương và đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương trình báo và cung cấp địa chỉ Huỳnh Nhật T đang lẩn trốn. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã bắt giữ Huỳnh Nhật T để điều tra, xử lý.

Đối với dao gấp bằng kim loại là hung khí mà Huỳnh Nhật T dùng để gây án, qua điều tra Huỳnh Nhật T khai: Do Huỳnh Nhật T làm nghề tài xế taxi và để phòng thân trong quá trình làm việc nên Huỳnh Nhật T thường xuyên đem theo dao trong người. Ngày 15/12/2017, sau khi dùng dao bấm để gây án, trên đường

bỏ trốn Huỳnh Nhật T đã ném bỏ ở gần quán ăn I (khu 5, phường TB, thành phố M, tỉnh Bình Dương) nhưng không rõ chính xác vị trí ném, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84 ngày 13/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Văn H như sau:

Chấn thương sọ não:

Vết thương đỉnh trái, kích thước (04 x 0,2) cm, lún sọ đỉnh trái đường kính (2,5 x 0,5) cm, dập não, xuất huyết dưới nhện đỉnh trán hai bên, xuất huyết liềm não, đã điều trị nội khoa, sẹo lành.

Di chứng yếu liệt nhẹ hai chân, sức cơ 4/5, còn đi lại được;

Hội chứng suy nhược sau chấn thương mức độ nhẹ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 51%, theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20 ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế.

Nguyễn Văn H yêu cầu Huỳnh Nhật T bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tiền công người nuôi bệnh, tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 137.497.870 (một trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng), cụ thể:

- Chi phí điều trị thương tích: 10.007.870 đồng (mười triệu không trăm lẻ bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng);

- Chi phí ăn uống cho người nuôi bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện là 3.630.000 đồng (ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng)

- Chi phí cho người bệnh (đồ dùng, thuê xe phục vụ nuôi bệnh) là 6.360.000 đồng. (sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tiền công người nuôi bệnh: 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng);

- Tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng);

- Tiền tổn thất tinh thần do thương tích gây nên: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

Đối với Huỳnh Thị Kim N, quá trình điều tra xác định: Thời gian Huỳnh Nhật T trốn ở nhà Huỳnh Thị Kim N, Huỳnh Nhật T không nói cho chị Huỳnh Thị Kim N biết về hành vi đã dùng dao đâm vào đầu của Nguyễn Văn H mà chỉ nói cho chị Huỳnh Thị Kim N biết là Huỳnh Nhật T làm nghề tài xế taxi và quá trình làm việc, Huỳnh Nhật T gây tai nạn ở thành phố M, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Nhật T sợ bị bắt nên đến ở nhờ nhà chị Huỳnh Thị Kim N nên chị Huỳnh Thị Kim N không biết Huỳnh Nhật T đã có hành vi “Giết người”. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không khởi tố Huỳnh Thị Kim N về hành vi “Che giấu tội phạm”, đối với Đỗ Thị Kim L đã chủ động trình báo và cung cấp

thông tin, nơi ẩn trốn của Huỳnh Nhật T cho Cơ quan Công an nên không bị khởi tố về hành vi “Không tố giác tội phạm”.

Tại Bản cáo trạng số 40/QĐ-VKS.P2 ngày 25/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Nhật T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Nhật T, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật T từ 12 (mười hai) năm đến 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tiền công người nuôi bệnh, tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 137.497.870 (một trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Huỳnh Nhật T trình bày: Người bào chữa thống nhất về phần tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và lo cho gia đình.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành

vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của bị cáo Huỳnh Nhật T: Hội đồng xét xử xét thấy, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/12/2017, tại hành lang lầu 1, quán Karaoke Y(khu phố 8, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương) sau khi Đỗ Thị Kim L cho Huỳnh Nhật T biết việc Nguyễn Văn H có ý định đánh Huỳnh Nhật T nên Huỳnh Nhật T bực tức đã đánh Nguyễn Văn H. Trong khi đánh nhau, Huỳnh Nhật T dùng tay phải lấy con dao bấm bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 08 cm trong túi quần, bấm nút cho lưỡi dao bật ra rồi đâm 01 (một) nhát trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của Nguyễn Văn H, làm cho Nguyễn Văn H ngất xỉu tại hiện trường nhưng được đưa đi cấp cứu kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Nguyễn Văn H với tỷ lệ 51%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc dùng dao, là hung khí nguy hiểm, đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng của bị hại nhưng vì tính hung hăng, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại Nguyễn Văn H. Bị hại được người xung quanh đưa đi cấp cứu, chữa trị kịp thời nên không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Nhật T về tội: “Giết người” (chưa đạt) với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, các vụ án giết người mà nguyên nhân do mâu thuẫn nhỏ nhặt hoặc vô cớ ngày càng gia tăng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Nhật T là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, cho thấy bị cáo xem thường mạng sống con người, xem thường pháp luật nên cần phải bị xử phạt nghiêm nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra để xử phạt bị cáo một mức án cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích trên, đề nghị của người bào chữa về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Huỳnh Nhật T bồi thường:

- Chi phí điều trị thương tích: 10.007.870 đồng (mười triệu không trăm lẻ bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng);

- Chi phí ăn uống cho người nuôi bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện là 3.630.000 đồng (ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng)

- Chi phí cho người bệnh (đồ dùng, thuê xe phục vụ nuôi bệnh) là 6.360.000 đồng. (sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tiền công người nuôi bệnh: 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng);

- Tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng);

- Tiền tổn thất tinh thần do thương tích gây nên: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

Tổng số tiền là 137.497.870 (một trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Nhật T đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại Nguyễn Văn H. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo và bị hại, thỏa thuận này không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Nhật T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhật T phạm tội “Giết người” (chưa đạt)

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhật T 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt); thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Nhật T bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống cho người nuôi bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện, chi phí cho người người bệnh, tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tiền công người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần do

thương tích gây nên với tổng số tiền là 137.497.870 (một trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chấp hành thì phải chịu lãi suất theo mức lãi nợ cơ bản do ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Nhật T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.874.893 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - VKSND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh | 1 |
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PC44 - Công an tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PV27 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Cục THADS tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; bị hại. | 2 |
| - Luật sư bào chữa cho bị cáo; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Mỹ Hương